

Số: 13/2025/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 23 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2023) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2023) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra số 82/BC-HĐND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2023) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-

HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2023) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, như sau:

1. Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 như sau (đã được sửa đổi tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND):

“b) Công chức trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh và công chức xã, phường (sau đây gọi là cấp xã)”.

2. Sửa đổi điểm d khoản 1 Điều 3 như sau:

“d) Giảng viên, báo cáo viên là Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở, ban, ngành; Bí thư, Phó Bí thư xã, phường; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Giảng viên chính và các chức danh tương đương công tác tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương và địa phương mức chi tối đa: 1.000.000 đồng/người/buổi.”

3. Sửa đổi điểm e khoản 1 Điều 3 như sau:

“e) Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị cấp xã và tương đương mức chi tối đa: 600.000 đồng/người/buổi.”

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X kỳ họp thứ 30 thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2025. / 

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPCP, VPCTN;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính);
- TT Tỉnh uỷ, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (Thành) uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, HS. 

CHỦ TỊCH



Phương Thị Thanh